

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Khái quát về dự án và gói thầu:

- Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện Phục hồi chức năng Vĩnh Phúc.
- Tên gói thầu: Lập thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng.
- Địa điểm xây dựng: Đường Lam Sơn, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ.
- Chủ đầu tư: Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh.
- Loại công trình: Công trình dân dụng, cấp II

2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Nhằm chọn được nhà thầu tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công việc Lập thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng của dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ, tuân thủ các quy trình, quy phạm và các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Mục tiêu dự án: Đảm bảo cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhằm nâng cao năng lực và chất lượng của công tác khám chữa bệnh phục hồi chức năng, an dưỡng cho Nhân dân trong tỉnh, đảm bảo an sinh xã hội; nâng cấp các hạng mục công trình của Bệnh viện Phục hồi chức năng tránh ảnh hưởng của mưa lũ gây ngập úng tại Bệnh viện. Việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất nhằm hoàn trả theo dây chuyền, công năng ban đầu của Bệnh viện Phục hồi chức năng Vĩnh Phúc; đồng thời, cụ thể hóa mục tiêu Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVII (nay là tỉnh Phú Thọ) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và phát triển sự nghiệp y tế tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

4. Quy mô đầu tư xây dựng:

Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện Phục hồi chức năng Vĩnh Phúc hoàn trả theo dây chuyền công năng hoạt động phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Bệnh viện PHCN đảm bảo quy mô 350 giường bệnh, trong đó: 250 giường bệnh PHCN và 100 giường an dưỡng, cụ thể:

4.1. Phân xây dựng:

4.1.1 Công trình xây mới:

- Cổng chính - Nhà bảo vệ - Biền tên: quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng 103,4m², tổng diện tích sàn xây dựng 103,4m², chiều cao công trình 5,85m (tính từ cốt mặt sân đến cao độ đỉnh mái); chiều cao thông thủy 5,05m. Phương án kết cấu: Công trình sử dụng kết cấu móng đơn kết hợp hệ khung BTCT toàn khối. Hệ thống điện, nước đồng bộ.

- Nhà Trĩ liệu trẻ tự kỷ (Nhà số 18): quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng 306,5 m², tổng diện tích sàn xây dựng 265,3 m², chiều cao công trình 6,2m (tính từ cốt sàn đến đỉnh mái), nền nhà cao 0,45m, tầng 1 cao 3,7m, mái cao 2,05m. Phương án kết cấu: Công trình sử dụng kết cấu móng cọc BTCT kết hợp hệ khung BTCT toàn khối.

Vật liệu hoàn thiện: Tường xây gạch không nung, trát vữa xi măng, hoàn thiện lăn sơn kết hợp ốp gạch trang trí. Nền nhà lát gạch Porcelain, khu vệ sinh lát gạch chống trơn; mái lợp tôn chống nóng. Cửa đi, cửa sổ sử dụng loại nhôm hệ. Hệ thống điện, nước đồng bộ.

- Hệ thống sân vườn, cảnh quan đồng bộ.

4.1.2. Công trình cải tạo, sửa chữa:

a) Nhà số 1 - Nhà Khoa Khám bệnh đa khoa, chuyên khoa Phục hồi chức năng, Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng, Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế - Kiểm soát nhiễm khuẩn; Nhà số 2 - Nhà Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Ngoại - Chỉnh hình và Sản xuất dụng cụ trợ giúp, Khoa Vật lý trị liệu, Khoa Y học cổ truyền; Nhà số 3 - Nhà Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Ngoại - Chỉnh hình và Sản xuất dụng cụ trợ giúp, Khoa Xét nghiệm - Chuẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng, Khoa Y học cổ truyền; Nhà số 4 - Nhà Khối Hành chính quản trị; Nhà số 5 - Nhà Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Ngoại - Chỉnh hình và sản xuất dụng cụ trợ giúp, Khoa Vật lý trị liệu, Khoa Nội; Nhà số 6 - Nhà Khoa Vật lý trị liệu, Khoa Nhi, Khoa Nội; Nhà số 7 - Nhà Hội trường; Nhà số 8 - Nhà Khoa Dinh dưỡng; Nhà số 9 - Nhà Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Nhà số 10 - Nhà Khoa Trĩ liệu tổng hợp; Nhà số 11 - Nhà Thuĩ trị liệu; Nhà số 12 - Nhà Khoa An dưỡng; Nhà số 13 - Nhà Khoa An dưỡng theo yêu cầu (bao gồm cả 3 nhà 13A, 13B, 13C); Nhà số 14 - Nhà Đại thể:

Nội dung cải tạo:

- Các mặt ngoài nhà: Cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn mới hoàn thiện.
- Chống thấm mái, senô, cổ ống thoát nước mưa.
- Cải tạo, nâng cấp sảnh chính; lát lại bậc tam cấp bằng đá Granite tự nhiên.
- Hành lang, phòng làm việc: Phá dỡ và xây mới tường trong nhà để ngăn chia, bố trí lại các phòng theo nhu cầu sử dụng của Bệnh viện. Tường trong nhà: đối với tường hiện trạng được giữ lại: đục bỏ lớp trát chân tường và ốp gạch cao 120mm, đục tẩy và trát lại cục bộ tại các vị trí trát tường đã xuống cấp; các vị trí còn lại cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ, sơn bả hoàn thiện lại. Riêng các phòng khám bệnh và kỹ thuật nghiệp vụ, ốp tường cao 2,7 m hoặc ốp kịch trần giả. Bổ sung trần thạch cao cho một số khu vực hành lang, các phòng có yêu cầu hệ thống phòng cháy chữa cháy hoặc có yêu cầu về kiểm soát nhiễm khuẩn. Thay thế toàn bộ gạch lát sàn. Thay thế một phần cửa và toàn bộ tay nắm cửa bị hỏng.
- Lan can, cầu thang: Nâng cao lan can đảm bảo quy chuẩn.
- Khu vệ sinh: Xử lý chống thấm khu vệ sinh, thay thế toàn bộ thiết bị vệ sinh, lắp trần thạch cao chịu nước.

- Phần điện: Thay thế toàn bộ hộp điện phòng, đường dây và các thiết bị điện, ổ cắm sau hộp điện phòng, riêng điều hoà và quạt trần chỉ thay mới các thiết bị hỏng hóc.

- Phần nước: Thay thế toàn bộ thiết bị trong và ngoài các khu vệ sinh, riêng lavabo chỉ thay thế những bộ bị hỏng; giữ nguyên ống trực đứng, thay thế ống trực ngang, thay thế toàn bộ hệ thống thoát nước mưa.

- Phần điện nhẹ: Lắp đặt mới.

- Phần khí y tế (đối với các Nhà có hệ thống khí y tế): Điều chỉnh vị trí thiết bị đầu ra phù hợp công năng phòng.

b) Nhà cầu số 1-2, 2-5, 5-6:

Nội dung cải tạo:

- Cải tạo mặt tiền: Cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn mới hoàn thiện.

- Chống thấm mái, seno.

- Hành lang: Cạo bỏ lớp sơn cũ sơn lại toàn bộ trần nhà, đục bỏ lớp trát tường tại các vị trí trát tường đã xuống cấp, cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ, sơn bả hoàn thiện.

- Thay toàn bộ gạch lát bằng gạch chống trơn.

- Riêng nhà cầu 5-6 làm thêm tầng 3 bằng vách nhôm kính, khung thép.

c) Nhà cầu 6-8, 8-12, 12-4:

Nội dung cải tạo:

- Sơn lại toàn bộ Nhà cầu, lát lại bằng gạch chống trơn.

- Đi nổi toàn bộ đường dây điện, dây TTLL, đường ống bảo ôn, đường ống cấp thoát nước;

d) Trạm xử lý nước thải: Thay thế, sửa chữa, bảo dưỡng trạm đảm bảo công suất và cột A sau khi xử lý.

e) Nhà chứa rác: 1 tầng, diện tích 61,0m², tổng diện tích sàn 61,0m².

Nội dung cải tạo:

- Cải tạo mặt tiền: cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn mới hoàn trả hiện trạng.

- Cải tạo đường dốc phía trước: trát mới bề mặt.

- Chống thấm mái, seno.

- Phòng chứa rác: cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn lại toàn bộ trần nhà, đục bỏ lớp trát tường tại các vị trí trát tường đã xuống cấp, cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ, sơn bả hoàn thiện, thay lại các viên gạch khác màu, nứt vỡ.

- Cửa đi ngoài nhà: Sơn chống gỉ lại cửa tôn khung sắt.

g) Tường rào:

+ Tường rào thoáng: Phá dỡ đoạn hàng rào đặc phía Đông dự án và thay thế bằng tường rào thoáng; Phá dỡ đoạn tường rào phía giáp công phụ đã xuống cấp và xây lại bằng hàng rào đặc.

+ Tường rào đặc: Phá dỡ đoạn tường rào đặc phía Bắc dự án đã xuống cấp và xây lại.

h) Hạ tầng, sân đường:

- Lát lại vỉa hè, xây lại bồn cây, tận dụng khoảng 70% gạch lát vỉa hè hiện trạng.

- Nạo vét hệ thống thoát nước mưa, nước thải.

- Vệ sinh, sửa chữa, bảo dưỡng đài phun nước.

- Xây lại các đoạn tường rào yếu phía Bắc dự án.

- Bổ sung đường dạo phía Đông dự án.

- Thay mới hệ thống cấp điện ngoài nhà.

- Thay mới một số bóng điện chiếu sáng sân đường đã hư hỏng.

4.1.3. Các hạng mục công trình giữ nguyên:

Công phụ 1; Nhà để xe ô tô bệnh viện; bể nước 1 (150 m³), bể nước 2 (150 m³); trạm khí nén trung tâm, sân đường bê tông asphat; phần hàng rào hiện trạng; rạm biến áp 1,2,3; Tank ô xy cao áp.

4.2. Giải pháp PCCC: Bổ sung giải pháp để đảm bảo QCVN 06:2022/BXD và sửa đổi 01:2023:

- Sơn lại các thang thép thoát nạn đã han gỉ, bổ sung thang thoát nạn từ tầng 3 xuống tầng 2 Nhà số 4; bổ sung vách ngăn cháy tại khu vực cầu thang giữa Nhà số 5; di chuyển thang thép hiện tại sang hành lang đối diện Nhà số 6; bổ sung thang thoát nạn từ tầng 2 xuống tầng 1 Nhà số 12. Điều chỉnh số lượng, bề rộng và khoảng cách lối ra thoát nạn của một số gian phòng, tầng nhà cải tạo.

- Bổ sung hệ thống hút khói hành lang Nhà số 5 và hút khói hành lang tầng 2 Nhà số 6.

- Cải tạo hệ thống thiết bị phòng cháy trong và ngoài nhà hiện tại, bổ sung hệ thống chữa cháy tự động Nhà số 5, Nhà số 6.

4.3. Phần thiết bị: Lắp đặt điều hòa không khí cho Nhà Bảo vệ và Nhà Trị liệu trẻ tự kỷ; máy phát điện, thay mới máy bơm đã hư hỏng, bổ sung hệ thống điện nhẹ, cải tạo thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy, thay thế, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị hệ thống XLNT.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có).

1.1. Mô tả phạm vi công việc đối với nhà thầu: Lập thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng phù hợp với thiết kế cơ sở, nhiệm vụ được phê duyệt và quy định của nhà nước về xây dựng, về quản lý chất lượng, quản lý chi phí và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

1.2. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư công ngân sách cấp tỉnh.

1.3. Địa điểm xây dựng: Đường Lam Sơn, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ.

1.4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án khu vực Vĩnh Phúc.

1.5. Loại, cấp công trình, nhóm dự án: Công trình dân dụng cấp II; Dự án nhóm C.

1.6. Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn.

- Nhà thầu phải áp dụng các công nghệ hiện đại với tính khả thi cao trong xây dựng phù hợp với đặc thù chức năng công trình;

- Thiết kế đúng yêu cầu của chủ đầu tư, bảo đảm đúng với nội dung bước thiết kế, đủ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán chi tiết các hạng mục của công trình, có các chỉ dẫn chi tiết bảo đảm đọc đúng, dễ hiểu và thực hiện đúng ý đồ của tác giả thiết kế;

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng thiết kế (bao gồm cả tính chính xác của tiên lượng, dự toán). Trong trường hợp phải thi công xây dựng lại một phần việc nào đó hoặc do thiết kế sai phải thi công lại ảnh hưởng đến các phần việc khác thì Nhà thầu phải chịu trách nhiệm do lỗi của mình gây ra;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư, trước pháp luật về thực hiện đúng thủ tục đầu tư và xây dựng, về chất lượng sản phẩm tư vấn của mình trong hồ sơ thiết kế - dự toán, những nội dung tư vấn khác chịu sự kiểm tra thường xuyên của Chủ đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng;

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Chủ đầu tư về chất lượng sản phẩm thiết kế của mình, đảm bảo an toàn và ổn định của kết cấu, có kiến trúc, quy hoạch phù hợp với dự án đã được duyệt, có biện pháp đảm bảo an toàn môi sinh - môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ công trình trong quá trình xây dựng và đưa vào sử dụng;

- Sản phẩm thiết kế phải phù hợp với quy chuẩn hiện hành về xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà nước, của ngành, nhiệm vụ thiết kế và hợp đồng giao nhận thầu thiết kế. Sản phẩm thiết kế phải phù hợp với nội dung theo trình tự thiết kế, có thuyết minh và chỉ dẫn kỹ thuật thi công đối với bộ phận chịu lực quan trọng của công trình. Trường hợp thi công phức tạp, có thuyết minh về sử dụng và bảo trì công trình, có ghi rõ quy cách chủng loại, tính năng yêu cầu cần thiết của vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình;

- Hồ sơ thiết kế xây dựng phải xác định đúng tại vị trí xây dựng công trình, phản ánh đúng hiện trạng mặt bằng xây dựng, địa hình công trình. Kết quả hồ sơ thiết kế phải được Người thiết kế và Chủ đầu tư nghiệm thu để sử dụng đúng quy trình kỹ thuật;

- Việc giải thích hồ sơ thiết kế là trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn đối với các Nhà thầu xây lắp. Các văn bản gửi cho chủ đầu tư và cho Nhà thầu tùy thuộc uỷ quyền của Chủ đầu tư cho đơn vị tư vấn;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về các số liệu tính toán thiết kế, dự toán và giải trình, sửa đổi hồ sơ với các cơ quan thẩm định và cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết bị, tổng dự toán chỉ được Bên mời thầu chấp nhận khi có quyết định phê duyệt và là cơ sở để thanh toán chi phí tư vấn cho Nhà thầu.

- Nhà thầu phải thực hiện công tác giám sát tác giả trong suốt quá trình thi công xây lắp, hoàn thiện, nghiệm thu công trình và bảo hành theo quy định;
- Theo dõi, phối hợp giải quyết các vướng mắc, thay đổi, phát sinh về thiết kế trong quá trình mua sắm và thi công;
- Kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục trong quá trình thi công xây lắp;
- Nhà thầu chịu trách nhiệm giải trình trước các cơ quan thẩm quyền và chịu chi phí liên quan (như hội họp, đi lại...) chịu trách nhiệm giải thích nếu có bất cứ khiếu nại gì của Nhà thầu thi công về hồ sơ thiết kế của tư vấn;
- Nghiêm cấm nhà thầu nhận thiết kế quá phạm vi đã đăng ký hoặc mượn danh nghĩa của tổ chức thiết kế khác dưới bất kỳ hình thức nào;
- Thực hiện chế độ bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;
- Nhà thầu phải bồi thường bằng toàn bộ chi phí khắc phục thực tế và gánh chịu những tổn hại cho Chủ đầu tư, các nhân viên của Chủ đầu tư đối với các khiếu nại, hỏng hóc, mất mát và các chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) có liên quan đến tài sản bị thất thoát được cơ quan thanh tra/kiểm tra phát hiện và kết luận là do Nhà thầu tư vấn tính toán sai số lượng, khối lượng công việc trong dự toán xây dựng công trình so với thiết kế được lập;
- Chủ nhiệm thiết kế và các Chủ trì thiết kế phải chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng và tính đúng đắn của đồ án thiết kế, giải pháp kỹ thuật nêu ra và tiên lượng thiết kế;
- Khi có yêu cầu bổ sung, sửa đổi hoặc thiết kế lại của Chủ đầu tư trong phạm vi chủ trương của dự án từ đầu (cũng như các bên thẩm tra, thẩm định và phê duyệt), Nhà thầu có trách nhiệm hoàn thành đến khi được chấp nhận;
- Bảo đảm đúng tiến độ đề ra;
- Nhà thầu phải cử các cán bộ đủ tiêu chuẩn về bằng cấp, kinh nghiệm cần thiết cho việc thiết kế xây dựng trên;
- Trong quá trình thi công công trình, nếu có vấn đề nảy sinh do thiếu sót của Nhà thầu, Nhà thầu nhanh chóng sửa chữa, khắc phục và bổ sung để không ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án;
- Trong quá trình thi công công trình, Nhà thầu phải cử đại diện uỷ quyền của mình giám sát tác giả theo quy định và ký các Biên bản nghiệm thu theo quy định hiện hành.
- Trong quá trình thẩm định, nhà thầu tư vấn phải có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư giải trình và chỉnh sửa (nếu có) các nội dung yêu cầu liên quan đến hồ sơ nếu có. Thời gian chỉnh sửa hoàn thiện không quá 05 ngày.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian hoàn thành công việc tư vấn lập thiết kế BVTC-DT là không quá 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng được ký kết.

- Đơn vị tư vấn phải báo cáo tình hình thực hiện công việc cứ 7 ngày một lần.

- Nộp cho chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu thuộc dịch vụ tư vấn cho từng nội dung công việc theo tiến độ đã dự kiến. Nhà thầu phải thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn xây dựng. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do Chủ đầu tư tổ chức.

- Hồ sơ, tài liệu bàn giao gồm:

- + Tài liệu bàn giao gồm: Một (01) USB dữ liệu file pdf/Cad/Excel và hồ sơ tài liệu in trên giấy phải đồng nhất với file trong USB gửi cho bên A với số lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- + Sản phẩm mà nhà thầu nộp: Theo quy định hiện hành và được cụ thể trong quá trình thương thảo, hoàn thiện, ký kết hợp đồng.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu tư vấn sẽ cung cấp nhân sự theo yêu cầu để thực hiện một cách đầy đủ những nghĩa vụ của mình đối với gói thầu này. Việc bố trí nhân sự theo tiến độ thời hạn để đảm bảo tiến độ gói thầu.

- Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu được nêu cụ thể tại Mục 2, Chương III, E-HSMT.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Tạo điều kiện để Nhà thầu có thể thăm, khảo sát hiện trường, tìm hiểu một số thông tin cơ bản về dự án nếu có yêu cầu. Mọi chi phí, rủi ro xuất phát liên quan từ việc thăm, khảo sát hiện trường hay tìm hiểu dự án của Nhà thầu sẽ do Nhà thầu chịu;

- Bảo mật các tài liệu trong quá trình lựa chọn nhà thầu;

- Bảo đảm trung thực, khách quan, công bằng trong quá trình lựa chọn nhà thầu;

- Cung cấp các thông tin trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình việc thực hiện các quy định tại khoản này theo yêu cầu của người có thẩm quyền, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động đấu thầu;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về quá trình lựa chọn nhà thầu;

- Cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.